TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 13/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tư
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nông Thị Hiệp
2. Ông Đỗ Trung Xuân

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lộc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Bà Phùng Thị Thêu - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2022/HSST, ngày 16 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Văn C, sinh ngày 26/02/1987; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ A, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn S và bà Phạm Thị H; Có vợ là Hà Hoài T1 và 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2011, bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn), tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 17 tháng 24 ngày về tội 'Đánh bạc'. Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại: Bà Triệu Thị N (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng N1 sinh năm 1977; Trú tại: Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

2. Bà Nguyễn Thị Hải N2 sinh năm 1978; Trú tại: Tổ B, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

3. Bà Nguyễn Thị N3 sinh năm 1982; Trú tại: thôn N, xã N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

Bà Nguyễn Thị Hồng N1; Bà Nguyễn Thị Hải N2; Bà Nguyễn Thị N3 cùng ủy quyền cho ông Hà Văn C1 sinh năm 1971 (là con rể bị hại); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ A, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tham gia tố tụng (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn T sinh năm 1985 (có mặt); Trú tại: Tổ A, phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

*Người làm chứng: Bà Dương Thị N4 sinh năm 1973 (vắng mặt); Trú tại: Tổ A, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 13 giờ ngày 02/11/2021, Lê Văn C điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30A-358… từ nhà ở của mình theo hướng Cao Bằng - Hà Nội với mục đích đi đến khu vực xã C, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn để chụp ảnh hiện trường vụ tai nạn giao thông, làm thủ tục bảo hiểm. Khi đến đoạn đường Km 148 + 150 Quốc lộ 3 thuộc tổ 1, phường Xuất Hoá, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, đây là đoạn đường cong cua về bên trái theo hướng Cao Bằng - Hà Nội và dốc lên về hướng Hà Nội, có vạch sơn màu vàng đứt đoạn kẻ giữa lòng đường phân chia thành hai làn đường. Lúc này trời mưa nhỏ, mặt đường trơn ướt nhưng Lê Văn C không giảm tốc độ xe ô tô do mình điều khiển đến mức có thể dừng lại một cách an toàn theo quy định, nên khi C đang điều khiển xe ô tô vào cua, thấy một chiếc xe ô tô tải đi ngược chiều, C đạp phanh giảm tốc độ thì xe ô tô do C điều khiển đã bị trượt văng trên mặt đường theo chiều hướng xiên chéo từ làn đường bên phải hướng Cao Bằng - Hà Nội sang làn đường bên phải hướng Hà Nội - Cao Bằng, đầu xe ô tô 30A-358.90 do C điều khiển xoay ngược trở lại theo hướng Hà Nội - Cao Bằng, phần cánh cửa phía sau bên phụ (bên phải) của xe ô tô va vào phần đầu xe mô tô biển kiểm soát 97B1-615… do bà Triệu Thị N điều khiển ở phần đường bên phải theo hướng Hà Nội - Cao Bằng, làm bà N ngã xuống đường văng ra khỏi xe. Xe ô tô biển kiểm soát 30A-358… tiếp tục trượt văng trên mặt đường sang phần lề đường phải hướng Hà Nội - Cao Bằng, đẩy xe mô tô biển kiểm soát 97B1-615… của bà N về hướng Hà Nội. Xe ô tô BKS 30A-358… tiếp tục trượt trên đường, khi bánh xe trước bên phụ (bên phải) cày trượt trên lề đường đất, đến cạnh bờ mương thoát nước hướng Hà Nội - Cao Bằng thì xe ô tô mới dừng lại. Hậu quả vụ tai nạn làm bà N tử vong, xe ô tô BKS 30A-358… và xe mô tô BKS 97B1-615… bị hư hỏng.

*Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn có mặt đường trải nhựa áp phan, mặt đường không duy tu hay cải tạo, đường cong cua về bên trái theo chiều hướng Cao Bằng - Hà Nội, dốc lên về hướng Hà Nội, tầm nhìn khoảng 100m không bị che khuất. Đường có vạch sơn đứt đoạn màu vàng kẻ giữa lòng đường phân chia thành hai chiều đường. Tại làn đường phải hướng Hà Nội - Cao Bằng có lề đường đất rộng trung bình 1m30 và mương thoát nước được xây bằng đá hộc, mương thoát nước rộng trung bình 1m50, lòng mương sâu khoảng 40cm. Mỗi chiều đường có kẻ vạch sơn liền màu trắng chia thành hai làn đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ lưu thông. Lòng đường nơi xảy ra tại nạn rộng trung bình 11m10, chiều rộng làn đường dành cho phương tiện cơ giới lưu thông theo hướng Hà Nội - Cao Bằng rộng 3m70; làn đường ngoài dành cho xe thô sơ lưu thông theo hướng Hà Nội - Cao Bằng rộng 1m50.

- Ghi nhận số thứ tự theo số tự nhiên vị trí phương tiện, tang vật, dấu vết: Vị trí số 1 là chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, loại mũ trùm nửa đầu; Vị trí số 2 là nhóm dấu vết màu nâu đỏ; Vị trí số 3 là xe mô tô BKS 97B1-615…; Vị trí số 4 là

nhóm các mảnh nhựa vỡ, kính xe, kính đeo mắt; Vị trí số 5 là dấu vết cày trượt; Vị trí số 6 là xe ô tô BKS 30A - 358…; Vị trí số 7 là dấu vết cày trượt; Vị trí số 8 là dấu vết trượt mài màu đen; Vị trí số 9 là dấu vết trượt mài màu đen; Vị trí số 10 là dấu vết trượt mài màu đen và cày trượt; Vị trí số 11 là dấu vết mảnh nhựa vỡ.

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Lấy cột H1/148 được dựng trên lề đường bên phải hướng Hà Nội - Cao Bằng làm điểm cố định (điểm mốc); Lấy mép phải đường hướng Hà Nội - Cao Bằng tại Km148+150 Quốc lộ 3 làm mép chuẩn.

Khám nghiệm hiện trường theo chiều hướng Hà Nội - Cao Bằng phát hiện:

Trên lòng mương thoát nước bên phải làn đường hướng Hà Nội - Cao Bằng phát hiện một chiếc mũ bảo hiểm màu xanh, loại mũ trùm nửa đầu quy định là vị trí số 1 trên hiện trường. Từ vị trí số 1 đến điểm mốc là 48m80 và đến mép chuẩn là 1m90.

Cách vị trí số 1 với khoảng cách 3m10 về hướng Cao Bằng phát hiện nhóm dấu vết màu nâu đỏ (nghi máu người) trên thành mương và dưới lòng mương thoát nước, kích thước tập trung trên diện 1m20 x 1m quy định là vị trí số 2. Tâm vị trí số 2 đến điểm mốc là 51m20 và cách mép chuẩn là 1m50.

Từ vị trí số 2 về hướng Cao Bằng phát hiện xe mô tô BKS 97B1-615… nằm đổ nghiêng phải, đầu xe hướng giữa lòng đường QL3, đuôi xe hướng mương thoát nước quy định là vị trí số 3 trên hiện trường.

Trục sau xe mô tô cách điểm gần nhất của vị trí số 2 là 2m30; cách điểm mốc là 54m30 và cách mép chuẩn là 90cm.

Trục trước xe mô tô cách điểm mốc là 54m60 và cách mép chuẩn là 20cm.

Quan sát trên làn đường dành cho xe thô sơ hướng Hà Nội - Cao Bằng và trên lề đường cách vị trí số 3, dưới mương thoát nước phát hiện nhiều mảnh nhựa vỡ, mảnh kính vỡ, kính mắt tập trung trên diện 4m x 3m20. Quy định là vị trí số 4 trên hiện trường. Tâm vị trí số 4 đến trục sau vị trí số 3 là 1m30 và đến mép chuẩn là 1m20.

Cách trục trước vị trí số 3 với khoảng cách 2m20 về hướng Cao Bằng phát hiện trên làn đường dành cho xe thô sơ dấu vết cày trượt trên mặt đường điểm đầu hướng Cao Bằng, điểm cuối hướng Hà Nội, kết thúc tại tay nắm trước bên phải vị trí số 3, kích thước dài 1m60 x 1cm là vị trí số 5.

Điểm đầu vị trí số 5 đến mép chuẩn là 50cm, cách trục trước vị trí số 3 với khoảng cách 2m30 về hướng Cao Bằng là xe ô tô BKS 30A-358… đang đừng đỗ trên làn đường dành cho xe thô sơ hướng Hà Nội-Cao Bằng, đầu xe hướng mương thoát nước, đuôi xe hướng giữa lòng đường QL3 là vị trí số 6 trên hiện trường.

Trục trước vị trí số 6 (bên lái) đến mép chuẩn là 40cm và đến mép phải vạch sơn đứt đoạn màu vàng kẻ giữa lòng đường hướng Hà Nội - Cao Bằng là 4m66. Trục trước bên phụ vị trí số 6 đến trục sau vị trí số 3 là 4m20; trục sau bên phụ đến mép chuẩn là 60cm; trục sau bên lái vị trí số 6 đến mép phải vạch sơn màu vàng đứt đoạn kẻ giữa lòng đường hướng Hà Nội - Cao Bằng là 3m05; trục sau bên phụ vị trí số 6 đến điểm đầu dấu vết vị trí số 5 là 20cm.

Quan sát dưới bánh xe trước bên lái vị trí số 6 phát hiện 01 (một) chân dép nhựa màu trắng. Tại thời điểm khám nghiệm hiện trường 04 (bốn) bánh xe ô tô BKS 30A - 358… còn đầy hơi.

Cách trục sau bên lái vị trí số 6 với khoảng cách 2m40 về hướng Cao Bằng phát hiện trên mặt đường dành cho xe thô sơ hướng Hà Nội - Cao Bằng phát hiện dấu vết cày trượt trên mặt đường, điểm đầu hướng Cao Bằng, điểm cuối hướng Hà Nội, kích thước dài 23cm, rộng 3cm, sâu 0,4cm là vị trí số 7 trên hiện trường.

Điểm đầu vị trí số 7 đến mép chuẩn là 1m21; điểm cuối vị trí số 7 đến trục trước bên lái vị trí số 6 là 90cm và đến mép chuẩn là 1m24.

Cách điểm đầu vị trí số 7 với khoảng cách 1m về hướng Cao Bằng phát hiện trên mặt đường làn đường dành cho xe thô sơ hướng Hà Nội - Cao Bằng dấu vết trượt mài màu đen in trên mặt đường điểm đầu mờ và đậm dần về điểm cuối, điểm đầu hướng Cao Bằng, điểm cuối hướng Hà Nội và kết thúc tại bánh sau bên phụ vị trí số 6, kích thước dấu vết dài 4m50, rộng 13cm là vị trí số 8 trên hiện trường. Điểm đầu vị trí số 8 đến mép chuẩn là 1m14.

Cách điểm đầu vị trí số 8 với khoảng cách 1m40 về hướng Cao Bằng phát hiện trên mặt đường dành cho xe thô sơ hướng Hà Nội - Cao Bằng dấu vết trượt mài màu đen in trên mặt đường, điểm đầu mờ và đậm dần về điểm cuối, điểm đầu hướng Cao Bằng, điểm cuối hướng Hà Nội và kết thúc tại bánh xe trước bên lái vị trí số 6, kích thước dài 2m80, rộng 13cm là vị trí số 9 trên hiện trường. Điểm đầu vị trí số 9 đến mép chuẩn là 53cm.

Cách điểm đầu vị trí số 9 với khoảng cách 2m80 về hướng Cao Bằng phát hiện trên mặt đường của làn đường dành cho xe thô sơ hướng Hà Nội - Cao Bằng phát hiện dấu vết trượt mài màu đen và cày xới đất, cỏ kích thước dài 6m50, rộng nhất 35cm, sâu 5cm, điểm đầu hướng Cao Bằng, điểm cuối hướng Hà Nội và kết thúc tại bánh xe trục trước bên phụ vị trí số 6 là vị trí số 10 trên hiện trường. Điểm đầu vị trí số 10 cách mép chuẩn là 1m10 và cách mép phải vạch sơn liền màu trắng phân chia thành hai làm đường dành cho xe cơ giới và xe thô sơ hướng Hà Nội - Cao Bằng là 50cm.

Quan sát điểm đầu vị trí số 10 phát hiện 02 (hai) mảnh nhựa vỡ màu đen, tập trung trên diện 1m x 15cm là vị trí số 11 trên hiện trường. Điểm gần nhất vị trí số 11 đến mép chuẩn là 1m10; tâm vị trí số 11 đến trục sau vị trí số 3 là 14m20.

*Kết quả khám phương tiện, giám định phương tiện:

Khám phương tiện xe ô tô BKS 30A-358… phát hiện:

- Mặt ngoài lốp bánh xe phía trước bên phụ bám dính bùn đất và chất màu đỏ kích thước tập trung trên diện 40cm x 20cm.

- Mặt dưới cánh cửa trước bên phụ có dấu vết móp lõm trượt xước bong tróc sơn chiều hướng từ sau về trước kích thước 21cm x 16cm và lõm sâu 3cm (tại thời điểm khám phương tiện cánh cửa xe không mở được).

- Khung kim loại phía trên cánh cửa sau bên phụ có vết móp lõm bong tróc sơn kích thước 16cm x 8 cm và lõm sâu 2cm.

- Ốp cao xu trên nóc bên phụ bung bật.

- Toàn bộ kính chắn gió cánh cửa sau bên phụ nứt vỡ hoàn toàn.

- Toàn bộ cánh cửa phía sau bên phụ (bên phải) móp lõm trượt xước, bong tróc sơn chiều hướng từ ngoài vào trong kích thước 98cm x 1m10 và lõm sâu 10cm, táply bên trong cánh cửa bung bật, tay nắm ngoài của cánh cửa gẫy rời.

- Vỏ kim loại phía sau cánh cửa sau bên phụ nứt gẫy, móp lõm bong tróc sơn chiều hướng từ sau về trước, kích thước 30cm x 12cm và lõm sâu 2cm.

- Babôlê dưới hai cánh cửa trước và sau bên phụ nứt gẫy, móp lõm bong tróc sơn chiều hướng từ ngoài vào trong, kích thước dài 70cm x 11 cm và lõm sâu 10cm, vết nứt gẫy kích thước 10cm x 2cm.

Khám phương tiện xe mô tô BKS 97B1-615… phát hiện:

- Toàn bộ phần nhựa ốp đèn chiếu sáng bung bật, nứt vỡ.
- Nhựa ốp chân gương chiếu hậu bên phải nứt vỡ, bung bật và gẫy chốt.
- Cụm đèn chiếu sáng phía trước gẫy rời khỏi vị trí ban đầu.
- Mặt ngoài phía trước gáo gương chiếu hậu bên phải trượt xước chiều hướng từ trái qua phải, kích thước 5cm x 3cm.
- Cạnh ngoài đầu tay nắm phía trước bên phải có vết trượt mài kim loại chiều hướng từ trái qua phải, kích thước 1,3cm x 0,5cm.
- Đầu tay phanh trước bên trái có vết trượt mài mòn kim loại, chiều hướng từ trái qua phải, kích thước 0,5cm x 0,2cm.
- Toàn bộ phần nhựa mặt nạ phía trước nứt vỡ hoàn toàn để lộ phần khung kim loại bên trong.
- Mặt ngoài cụm đèn tín hiệu phía trước hai bên nứt vỡ, bung bật gẫy chốt.
- Toàn bộ cánh yếm hai bên nứt vỡ, bung bật gãy rời khỏi vị trí ban đầu.
- Chắn bùn phía trước, phía trong nứt vỡ, gẫy rời.
- Càng xe và ba trạc dồn từ trước về sau.
- Giảm sóc phía trước cong gập từ trước về sau.
- Mặt ngoài bên phải bánh xe phía trước (bên không có đĩa phanh) có vết trượt mài bám dính bùn đất chiều hướng từ ngoài vào trong, kích thước 10cm x 5cm.
- Mặt ngoài giảm sóc trước bên phải có vết trượt mài kim loại chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau, kích thước 23cm x 4cm.
- Miếng nhựa ốp bình nhiên liệu bung bật.
- Mặt ngoài nhựa ốp dưới vị trí để chân trước phải có vết trượt mài chiều hướng từ trước về sau, kích thước 45cm x 5cm.
- Cạnh ngoài chân giẫm phía sau bên phải có vết trượt mài bám dính bùn đất có chiều hướng từ trước về sau, kích thước 13cm x 2,5cm.
- Mặt ngoài hông xe bên phải có vết trượt mài bong tróc sơn chiều hướng từ trước về sau, kích thước 23cm x 13cm.
- Mặt ngoài ốp ống xả có vết trượt mài mất bụi chiều hướng từ trước về sau, kích thước 30cm x 6cm.
- Mặt ngoài hông xe bên trái có vết nứt vỡ, móp lõm từ ngoài vào trong, kích thước 23cm x 14cm và lõm sâu 2cm.
- Ổ khóa bung bật, gẫy rời khỏi vị trí ban đầu.

Ngày 08/11/2021, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Bắc Kạn trưng cầu Hội đồng thẩm định kỹ thuật phương tiện cơ giới đường bộ tỉnh Bắc Kạn giám định an toàn kỹ thuật xe ô tô BKS 30A-358…. Tại biên bản giám định kỹ thuật cùng ngày kết luận:

+ Tại thời điểm kiểm tra hệ thống an toàn của xe như hệ thống phanh, hệ thống lái, còi điện đảm bảo an toàn kỹ thuật, một số hệ thống khác không đảm bảo an toàn kỹ thuật (cửa xe phía sau bên phụ bẹp móp, kính cửa xe phía sau bên phụ vỡ).

+ Tại thời điểm xảy ra tai nạn ngày 02/11/2021 thời hạn Giấy chứng nhận kiểm định ATKT & BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KD-2707529 còn hiệu lực (có hiệu lực đến hết ngày 13/01/2022).

*Kết quả giám định về tử thi:

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 35/TT ngày 15/11/2021 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở Y tế tỉnh Bắc Kạn kết luận nguyên nhân tử vong của bà Triệu Thị N như sau:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Trên cơ thể có nhiều vết sây sát, rách da tập trung ở mặt, tay trái và 2 chân.
- Mặt bên trái biến dạng, vỡ xương trán, xương trần hốc mắt, xương gò má, xương thái dương, xương hàm trên và xương hàm dưới.
- Gãy đốt sống cổ 3.
- Ngực biến dạng, gãy xương ức, nhiều xương sườn 2 bên. Tràn máu khoang ngực 2 bên.
- Gãy kín 1/3 dưới xương cẳng tay phải, 1/3 xương dưới trụ trái.
- Gãy kín 1/3 giữa xương đùi trái, gãy kín đầu trên 2 xương cẳng chân trái và phải.

2. Nguyên nhân chết: Triệu Thị N chết do sốc mất máu tối cấp không hồi phục do dập rách phổi/ Đa chấn thương sau tai nạn giao thông.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn (ethanol) trong máu của bà Triệu Thị N là 23,0mg/100ml.

Tại kết luận định giá tài sản số 122 và 123/KL - HĐĐGTSTXTTTHS cùng ngày 29/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự thành phố Bắc Kạn kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu HONDA LEAD, BKS 97B1-615…, xe đã qua sử dụng bị tai nạn giao thông, giá trị thiệt hại là 5.565.000,đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi năm nghìn đồng chẵn).
- Xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI GRAND I10, BKS 30A-358…, đã qua sử dụng bị tai nạn giao thông, giá trị thiệt hại là 14.750.000,đ (Mười bốn triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Lê Văn C đã có giấy phép lái xe hạng C; Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong khí thở của Lê Văn C xác định trong khí thở không có nồng độ cồn.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. *Tại Cáo trạng số 30/CT-VKSTPBK ngày 14/6/2022 của VKSND thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn truy tố bị cáo Lê Văn C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:*

*Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 12 tháng đến 18 tháng tù.
- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

*Về trách nhiệm dân sự: Không.

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn C 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 060082002…do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 22/10/2021 mang tên Lê Văn C.

*Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Văn C nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 02/11/2021, Lê Văn C có hành vi điều khiển xe ô tô BKS 30A-358… trên Quốc lộ 3 hướng Cao Bằng - Hà Nội, khi đi đến đoạn đường Km 148 + 150 thuộc tổ 1, phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn là đoạn đường cong cua về bên trái theo hướng Cao Bằng - Hà Nội và dốc lên về hướng Hà Nội trong điều kiện trời mưa, mặt đường ướt, trơn trượt nhưng Lê Văn C không giảm tốc độc đến mức có thể dừng lại một cách an toàn theo quy định. Do không làm chủ được tốc độ nên khi phanh gấp, xe ô tô do C điều khiển trượt văng sang làn đường dành cho phương tiện lưu thông theo hướng Hà Nội - Cao Bằng rồi va vào xe mô tô BKS 97B1-615… do bà Triệu Thị N điều khiển hướng Hà Nội - Cao Bằng, khiến xe mô tô BKS 97B1-615… bị đổ xuống đường, bà N bị ngã thương tích rồi tử vong. Ngoài ra, còn gây thiệt hại về tài sản đối với xe mô tô biển kiểm soát 97B1-615… do bà Triệu Thị N điều khiển là 5.565.000,đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi năm nghìn đồng).

[3] Hành vi nêu trên của Lê Văn C đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Vi phạm khoản 3 Điều 4; khoản 3, khoản 11 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định về quy tắc chung: *"Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn*

đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ."

Tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe: *"Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường ..."*.

Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định:

"Điều 4. Nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách khi điều khiển phương tiện trên đường bộ

....

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của cầu đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông".

…

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1…

3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng, đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận".

...

5. "Trời mưa….mặt đường trơn trượt…".

Điều 260 của Bộ luật hình sự có nội dung:

" 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, Làm chết người;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

Cáo trạng số 30/CT-VKSTPBK, ngày 14/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, xâm phạm an toàn công cộng, làm thiệt hại đến tính mạng, tài sản của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, vì vậy cần phải xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: Người phạm tội bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy, để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, có cơ hội được tiếp tục lao động làm ăn lương thiện nên cho bị

cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo sự công bằng và khoan hồng của pháp luật.

Đối với bị hại bà Triệu Thị N, quá trình điều tra xác định tại thời điểm bà N điều khiển xe mô tô BKS 97B1-615… tham gia giao thông đường bộ vào ngày 02/11/2021 thì trong máu có nồng độ cồn là vi phạm Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, đây không phải là nguyên nhân gây ra tai nạn, do bà N đã chết nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý hành vi vi phạm của bà N là đúng quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận với gia đình bị hại bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000,đ (Một trăm sáu mươi triệu đồng); Nay người đại diện hợp pháp của bị hại không còn yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Lê Văn T là người được góp tiền để cùng bị cáo mua xe ô tô BKS 30A-358… để sử dụng chung không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô bị hưng hỏng trong vụ tai nạn giao thông nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng trong vụ án:

- Xét thấy việc xử lý vật chứng không ảnh hưởng đến điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án nên Cơ quan điều tra đã trả lại:

+ Xe mô tô BKS 97B1-615… cho anh Hà Văn C1 là người đại diện của bị hại.

+ Xe ô tô BKS 30A-358…; 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 540… do phòng CSGT Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 07/01/2019 mang tên Hoàng Thăng V; 01 (Một) giấy chứng nhận kiểm định ATKT và BVMT phương tiện cơ giới đường bộ số KD- 2707… do công ty cổ phần đăng kiểm Bắc Kạn (Mã số 97…D) cấp ngày 14/7/2020 cho chiếc xe ô tô BKS 30A- 358…; 01 (Một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số GCNBH: 21BB 210527432 do công ty Bảo hiểm Bưu điện Thái nguyên cấp ngày 09/7/2021 cho xe ô tô BKS 30A-358.90 cho bị cáo Lê Văn C.

Việc Cơ quan điều tra trả lại như nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

- Đối với 01 (môt) giấy phép lái xe hạng C số 060082002… do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 22/10/2021 mang tên Lê Văn C là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

*Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 15 (mười năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn C cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người

được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

2. Về vật chứng: Áp dụng 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn C: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C số 060082002… do Sở giao thông vận tải tỉnh Bắc Kạn cấp ngày 22/10/2021 mang tên Lê Văn C.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Kạn và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND tỉnh Bắc Kạn (01b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (01b);
- Công an thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn (Khi án có hiệu lực - 01b);
- Sở Tư pháp;
- Người tham gia tố tụng (01b);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Tư